

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HSST

Ngày: 15/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hiền

2. Ông Nguyễn Văn Truyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Công – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị N Huyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST- HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

- Dương Quốc T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Dương Văn T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Anh, chị, em ruột có 04 người, nhỏ nhất sinh năm 1987, lớn nhất sinh năm 1981; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 21/10/2012; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

Người giám hộ cho bị hại bà Võ Thị Trúc M, sinh năm 1992; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Dương Văn T, sinh năm 1985; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Quốc T, sinh năm: 1998, hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An là người không có giấy phép lái xe theo quy định. Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 21/7/2019, sau khi đi đám cưới ở huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, Dương Quốc T bị hư xe mô tô nên qua nhà của anh ruột là Dương Văn T, sinh năm: 1985, hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An mượn xe đi chợ Kiến Tường mua đồ về sửa xe. Lúc này, do T không có ở nhà nên T tự

ý lấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 62U1-049.04 (có sẵn chìa khóa trên xe) của T đi theo hướng xã H đi Phường B, thị xã K. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi T đi đến Km 01+250, đường liên xã Tuyên Thạnh-Thạnh Hưng thuộc Ấp C, xã T, thị xã K, tỉnh Long An, T nhìn thấy Nguyễn Minh K, sinh ngày: 21/10/2012, hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, thị xã K, tỉnh Long An đang đi qua đường theo hướng từ bên phải qua trái theo hướng T đi. Do T có sử dụng rượu bia nên không làm chủ được tay lái điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định qua trái hướng đi va chạm vào K. Hậu quả, K bị thương nặng đưa đi cấp cứu, T bị thương nhẹ.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius biển số 62U1-049.04 và giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 đôi dép và 01 gương chiếu hậu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã trả lại xe mô tô biển số 62U1-049.04 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu Dương Văn T (là anh ruột của T không biết việc T điều khiển xe gây tai nạn do T tự ý lấy xe). Trả lại gương chiếu hậu cho Dương Quốc T và 01 đôi dép cho Võ Thị Trúc M (là mẹ ruột của K).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường được lập lúc 16 giờ 10 phút, ngày 21/7/2019 được thể hiện như sau:

1. Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường hai chiều, không có vạch kẻ đường. Đường thẳng, bằng phẳng, mặt đường được làm bằng nhựa, rộng 4m, lề đường rộng 0,7m, không có hệ thống báo hiệu đường bộ.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Được đánh số từ 1 đến 9, số 1 là vết phanh 1, số 2 là chiếc dép bên phải, số 3 là dấu vết phanh 2, số 4 là chiếc dép bên trái, số 5 là vị trí nạn nhân, số 6 là gương chiếu hậu bên trái, số 7 là dấu vết trượt, số 8 là xe mô tô biển số 62U1-049.04, số 9 là cột điện số 473MH/74-17.

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Điểm mốc cố định là cột điện số 473MH/74-17 nằm phía bên phải đường liên xã Tuyên Thạnh-Thạnh Hưng theo hướng Phường 3 - xã H. Mép đường làm chuẩn: mép đường trái đường liên xã Tuyên Thạnh-Thạnh Hưng theo hướng Phường 3 – xã H.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Số 1 vị trí của vết phanh 1 trên mặt đường, chiều dài 4,7m, chiều rộng 0,04m màu đen được hình thành theo chiều hướng xã H – Phường 3. Khoảng cách từ điểm đầu số 1 đến mép đường làm chuẩn dài 2,7m. Khoảng cách từ điểm cuối của số 1 đến mép đường làm chuẩn dài 2,65m và đến số 2 dài 4,55m.

- Số 2 vị trí của chiếc dép bên phải trên mặt đường, dép quai kẹp màu xanh, nằm ngửa. Khoảng cách từ tâm số 2 đến mép đường làm chuẩn dài 3m và đến điểm đầu số 3 dài 8,6m.

- Số 3 vị trí của dấu vết phanh 2 trên mặt đường, chiều dài 4,8m, chiều rộng 0,04m, màu đen, được hình thành theo chiều hướng xã H – Phường 3. Khoảng cách từ điểm đầu số 3 đến mép đường làm chuẩn dài 1,16m. Khoảng cách từ điểm cuối số 3 đến mép đường làm chuẩn dài 0,9m và đến tâm số 4 dài 5,8m.

- Số 4 vị trí của chiếc dép bên trái trên mặt đường, dép quai kẹp màu xanh, nằm ngửa. Khoảng cách từ tâm số 4 đến mép đường làm chuẩn dài 0,45m và đến số 5 dài 5,55m.

- Số 5 vị trí của nạn nhân Nguyễn Minh K trên mặt đường (do Ngô Thị N, sinh năm: 1966 cung cấp thông tin). Nạn nhân nằm sấp, đầu hướng về Phường 3, chân hướng về xã H. Khoảng cách từ số 5 đến mép đường làm chuẩn dài 0,2m, đến tâm số 6 dài 3,8m và đến điểm đầu số 7 dài 45,1m.

- Số 6 vị trí của gương chiếu hậu bên trái trên mặt đường, chiều dài 0,12m, chiều rộng 0,08m. Khoảng cách từ tâm số 6 đến mép đường làm chuẩn dài 3,9m.

- Số 7 vị trí vết trượt, có điểm đầu nằm trên lề đường, điểm cuối nằm dưới mép kênh, chiều dài 7,1m, chiều rộng 0,3m, được hình thành theo chiều hướng xã H – Phường 3. Khoảng cách từ điểm đầu số 7 đến mép đường làm chuẩn dài 0,2m. Điểm cuối số 7 là vị trí tiếp xúc giữa bánh xe sau số 8 với mép kênh.

- Số 8 vị trí của xe mô tô biển số 62U1-049.04 dưới mép kênh, xe ngã nằm về bên phải, phần đầu hướng về Phường 3, phần đuôi hướng về xã H. Khoảng cách từ tâm đầu trục bánh trước xe đến mép đường làm chuẩn dài 6,2m và đến chân số 9 dài 15,5m. Khoảng cách từ đầu trục bánh sau xe đến mép đường làm chuẩn dài 6,1m.

- Số 9 vị trí cột điện số 473MH/74-17 được xác định làm điểm mốc cố định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 06/TNGT.20-PY ngày 16/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: 02 sẹo trán phải kích thước 03cm x 02 cm và kích thước 02cm x 0,3cm; 01 sẹo má phải kích thước 01cm x 01cm; 01 sẹo mặt trong gò phải kích thước 02cm x 01cm; 01 sẹo mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước 03cm x 01cm; 04 sẹo xung quanh gối trái kích thước 2,5cm x 0,2cm, kích thước 2,3cm x 0,1cm, kích thước 02cm x 0,1cm và kích thước 2,5cm x 0,1cm; Yếu ½ người phải, chân phải đi đứng yếu, tay phải chưa cầm nắm được, sức cơ 3/5; Lõm sọ chẩm trái; Gãy 1/3 trên thân xương đùi trái; Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân trái, can xương tốt. 2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Minh K là 69%.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 21/7/2019 của Cảnh sát giao thông Công an thị xã Kiến Tường xác định Dương Quốc T có nồng độ cồn là 0.740mg/lít khí thở.

Ngày 01/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường ra quyết định trưng cầu giám định nồng độ cồn trong máu của Dương Quốc T. Ngày 05/6/2020, Cơ quan điều tra gửi quyết định trưng cầu giám định nhưng không có mẫu vật là máu nên không được tiếp nhận.

Do quyết định trưng cầu giám định nồng độ cồn trong máu không kịp thời, nên không có mẫu máu giám định. Do đó không có đủ cơ sở pháp lý để kết luận về nồng độ cồn trong máu để buộc phải chịu trách nhiệm hình sự đối với Dương Quốc T.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSKT ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đã truy tố: Bị cáo Dương Quốc T về tội “vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị: Kết luận hành vi của bị cáo Dương Quốc T là phạm tội “vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt đối với bị cáo Dương Quốc T, đề nghị áp dụng Điều 38, Điều 50, Điều 65 và các Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Quốc T 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách đối với bị cáo là 5 năm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Dương Quốc T không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại K yêu cầu bồi thường 75.000.000 đồng, T đã bồi thường xong, bà M là người giám hộ của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Đối với xe mô tô đã trả lại cho T và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 21/7/2019, tại Km 01+250 thuộc Ấp C, xã T, thị xã K, tỉnh Long An, Dương Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 62U1-049.04 có dung tích xi-lanh 114 cm³ tham gia giao thông đường bộ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường gây tai nạn cho Nguyễn Minh K với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 69%, đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9; điểm a khoản 2 Điều 59 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

[2] Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo về tội danh, điều, khoản nêu trên là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an T giao thông mà pháp luật hình sự nghiêm cấm, bản thân bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên cần phải áp dụng một hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với hành

vì của bị cáo và có đủ tác dụng giáo dục đồng thời mang T phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi cân nhắc và lượng hình, Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại Điểm b, Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự như được gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, có bác ruột là liệt sĩ; Về nhân thân: Bị có chưa có tiền án, tiền sự, nên đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius biển số 62U1-049.04 và giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 đôi dép và 01 gương chiếu hậu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã trả lại xe mô tô biển số 62U1-049.04 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu Dương Văn T xong. Trả lại gương chiếu hậu cho Dương Quốc T và 01 đôi dép cho Võ Thị Trúc M xong.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại K yêu cầu bồi thường 75.000.000 đồng, bị cáo T đã bồi thường xong và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Đối với xe mô tô của T bị hư hỏng, T không yêu cầu bị cáo T bồi thường nên không xem xét.

[8] Đối với Dương Văn T là chủ xe mô tô biển số 62U1-049.04 nhưng không biết việc T sử dụng xe gây tai nạn cho người khác do T tự ý lấy xe nên không xem xét trách nhiệm liên quan.

[9] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

[10] Về T hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Căn cứ theo hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ đúng quy định bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quốc T phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50, Điều 65 và các Điều b, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Dương Quốc T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách đối với bị cáo là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án; Giao bị cáo về UBND xã H, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo Dương Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND Tx.Kiến Tường;
- Công an Tx.Kiến Tường;
- Chi cục THADS Tx.Kiến Tường;
- UBND xã H;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Vũ Khanh

